**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I TIN HỌC 10 – 2021 - 2022**

Câu 1. Công cụ nào sau đây đặc trưng cho nền văn minh thông tin?

A. Máy tính điện tử; B. Điện thoại di động;

C. Máy thu hình; D. Mạng Internet.

Câu 2. Phát biểu nào sau đây là chính xác nhất?

A. Tin học có mục tiêu là phát triển và sử dụng máy tính điện tử;

B. Tin học là môn học nghiên cứu, phát triển máy tính điện tử;

C. Tin học là môn học sử dụng máy tính điện tử;

D. Tin học có ứng dụng trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người.

Câu 3. Tin học là một ngành khoa học vì đó là ngành

A. Có nội dung, mục tiêu, phương pháp nghiên cứu độc lập;

B. Chế tạo máy tính;

C. nghiên cứu phương pháp lưu trữ và xử lý thông tin;

D. Sử dụng máy tính trong mọi lĩnh vực hoạt động của xã hội loài người.

Hãy chọn phương án ghép **đúng**.

Câu 4. Phát biểu nào dưới đây là **sai**?

A. Máy tính tốt nhất là máy tính nhỏ, gọn và đẹp;

B. Giá thành của máy tính ngày càng hạ nhưng tốc độ, độ chính xác của máy tính ngày càng cao;

C. Các chương trình trên máy tính ngày càng đáp ứng được nhiều ứng dụng thực tế và dễ sử dụng hơn;

D. Máy tính ra đời làm thay đổi phương thức quản lí và giao tiếp trong xã hội.

Câu 5. Chọn phương án ghép **đúng** nói về thuật ngữ *tin học* trong các câu sau : Tin học là

A. ngành khoa học về xử lý thông tin tự động dựa trên máy tính điện tử;

B. áp dụng máy tính trong các hoạt động xử lý thông tin ;

C. máy tính và các công việc liên quan đến máy tính điện tử ;

D. lập chương trình cho máy tính.

Câu 6. Hãy chọn phương án ghép **đúng nhất**: Máy tính trở thành công cụ lao động không thể thiếu được trong xã hội hiện đại vì

A. Máy tính cho ta khả năng lưu trữ và xử lý thông tin;

B. Máy tính giúp cho con người giải tất cả các bài toán khó;

C. Máy tính là công cụ soạn thảo văn bản và cho ta truy cập vào Internet để tìm kiếm thông tin;

D. Máy tính tính toán cực kì nhanh và chính xác.

Câu 7. Nền văn minh thông tin gắn liền với loại công cụ nào

A. Máy tính điện tử; B. Động cơ hơi nước;

C. Máy điện thoại; D. Máy phát điện.

Câu 8. Hãy chọn đáp án đúng

A. 65536 byte = 64KB; B. 65535 byte = 64KB;

C. 65535 byte = 65, 535 KB; D. 65536 byte = 64, 536KB.

Câu 9. Hãy chọn phương án ghép **đúng**. Thông tin là

A. hiểu biết về một thực thể; B. Hình ảnh và âm thanh;

C. Văn bản và số liệu; D. Sự hiểu biết về một vật.

Câu 10. Hãy chọn phương án ghép **tốt nhất**. Trong tin học, dữ liệu là

A. dãy bit biểu diễn thông tin trong máy tính;

B. Biểu diễn thông tin dạng văn bản;

C. Các số liệu;

D. Những con số.

Câu 11. Chọn phát biểu **đúng** trong các câu sau

A. Một byte có 8 bits; B. RAM là bộ nhớ ngoài;

C. Dữ liệu là thông tin; D. Đĩa mềm là bộ nhớ trong .

Câu 12. Chọn câu **đúng**

A. 1MB = 1024KB; B. 1B = 1024 Bit;

C. 1KB = 1024MB ; D. 1Bit= 1024B.

Câu 13. Phát biểu nào sau đây là **phù hợp nhất** về khái niệm bit ?

A. Đơn vị đo lượng thông tin; B. Đơn vị đo khối lượng kiến thức;

1. Chính chữ số 1; D. Một số có 1 chữ số

Câu 14. Chọn phát biểu **đúng** trong các câu sau

A. Dữ liệu là thông tin đã được đưa vào trong máy tính;

B. CPU là vùng nhớ đóng vai trò trung gian giữa bộ nhớ và các thanh ghi;

C. Đĩa cứng là bộ nhớ trong;

D. 8 bytes = 1 bit.

Câu 15. Chức năng nào dưới đây **không** phải là chức năng của máy tính điện tử?

A. Nhận biết được mọi thông tin;

B. Nhận và xử lý thông tin;

C. Lưu trữ thông tin vào các bộ nhớ ngoài;

D. Đưa thông tin ra màn hình, máy in và các thiết bị ngoại vi khác.

Câu 16. Phát biểu nào sau đây về RAM **đúng**?

A. Thông tin trong RAM sẽ bị mất đi khi tắt máy;

B. RAM có dung lượng nhỏ hơn ROM;

C. RAM có dung lượng nhỏ hơn đĩa mềm;

D. RAM là phần bộ nhớ không thể đọc, ghi dữ liệu trong lúc làm việc.

Câu 17. Phát biểu nào sau đây về ROM **đúng**?

A. ROM là bộ nhớ trong chỉ cho phép đọc dữ liệu;

B. ROM là bộ nhớ ngoài;

C. ROM là bộ nhớ trong có thể đọc và ghi dữ liệu;

D. Khi tắt máy, dữ liệu trong ROM sẽ bị mất đi.

Câu 18. Hãy chọn phương án **đúng** nhất :Hệ thống tin học gồm các thành phần

A. Sự quản lí và điều khiển của con người, phần cứng và phần mềm;

B. Người quản lí, máy tính và Internet;

C. Máy tính, phần mềm và dữ liệu;

D. Máy tính, mạng và phần mềm.

Câu 19. Thiết bị nào vừa là thiết bị vào vừa là thiết bị ra

A. Modem; B. Máy chiếu;

C. Màn hình; D. Webcam.

Câu 20. Thuật toán tốt là thuật toán

A. Tất cả các phương án đều đúng; B. Thời gian chạy nhanh ;

C. Dễ hiểu và dễ nhìn; D. Tốn ít bộ nhớ.

Câu 21. Bài toán trong tin học là

 A. Một việc nào đó mà ta muốn máy tính thực hiện;

 B. Một việc nào đó mà con người phải thực hiện;

 C. Cả 2 phương án trên đều đúng;

 D. Cả 2 phương án trên đều sai.

Câu 22. Hình thoi trong sơ đồ khối thể hiện

 A. Thao tác so sánh;

 B. Các thao tác nhập, xuất dữ liệu;

 C. Các phép tính toán;

 D. Trình tự thực hiện các thao tác.

Câu 23. Thuật toán có thể được diễn tả bằng cách

 A. Cả liệt kê và sơ đồ khối; B. Liệt kê;

 C. Sơ đồ khối; D. Tổng hợp.

Câu 24. Xác định Output của bài toán giải phương trình bậc 2 : ax2 + bx + c = 0

 A. x; B. a, c và x;

 C. a, b và c; D. a, b và x.

Câu 25. Input của bài toán giải phương trình bậc hai: ax2 + bx + c = 0 là

A. a, b, c; B. a, b, x;

C. x, a, b, c; D. a, c, x.

Câu 26. Việc xác định bài toán là đi xác định các thành phần nào?

A. Input và Output; B. Input;

C. Output; D. Không có thành phần nào.

Câu 27. Xác định dữ liệu vào/ra của bài toán, tính tổng: S=1+3+…+( 2N - 1)

A. Input:N ; Output: S; B. Input: 1, 3,…,(2N-1) ; Output: S;

C. Input: (2N-1) ; Output: S; D. Input: S; Output: N.

Câu 28. Bạn Huyền có cuốn sách A dày 400 trang được nhập dưới dạng văn bản (bao gồm cả hình ảnh) chiếm dung lượng 4MB. Hỏi với một đĩa CD có dung lượng 0.7GB thì có thể lưu trữ được bao nhiêu cuốn sách như cuốn sách A?

A. 179; B. 178; C. 180; D. 181.

Câu 29. Ngôn ngữ máy là gì ?

A. là ngôn ngữ duy nhất mà máy tính có thể hiểu và thực hiện được;

 B. là bất cứ ngôn ngữ lập trình nào mà có thể mô tả thuật toán để giao cho máy tính thực hiện;

C. là ngôn ngữ gần với ngôn ngữ tự nhiên, có tính độc lập cao và không phụ thuộc vào các loại máy;

D. Một phương án khác;

Câu 30. Trong các phát biểu sau, phát biểu nào **đúng** nhất về ngôn ngữ bậc cao ?

A. là ngôn ngữ gần với ngôn ngữ tự nhiên, có tính độc lập cao và không phụ thuộc vào các loại máy;

B. là loại ngôn ngữ mô tả thuật toán dưới dạng văn bản theo những quy ước nào đó và hoàn toàn không phụ thuộc vào các máy tính cụ thể;

C. là loại ngôn ngữ mà máy tính không thực hiện trực tiếp được . Trước khi thực hiện phải dịch ra ngôn ngữ máy;

D. là loại ngôn ngữ có thể mô tả được mọi thuật toán.

**Câu 31.** Thiết bị vào của máy tính bao gồm

**A.** Màn hình, chuột, máy in, máy quét **B.** Chuột, màn hình, web cam, máy chiếu

**C.** Bàn phím, loa và tai nghe, máy chiếu **D.** Bàn phím, chuột, máy quét, webcam

**Câu 32.**  Số kí tự chuẩn của bộ mã ASCII là:

**A.** 255 **B.** 125 **C.** 256 **D.** 152

**Câu 33.** Thành phần quan trọng nhất của máy tính là:

**A.** Bộ xử lí trung tâm **B.** Bộ nhớ ngoài **C.** Thiết bị vào/ra **D.** Bộ nhớ trong

**Câu 34.**  Dữ liệu trong máy tính đều là số ở hệ đếm nào?

**A.** Thập phân, hexa, nhị phân **B.** Thập phân

**C.** Nhị phân **D.** Hexa

**Câu 35.**  Thiết bị nào dùng để lưu trữ lâu dài dữ liệu và hỗ trợ cho bộ nhớ trong?

**A.** Thiết bị vào. **B.** Bộ xử lý trung tâm. **C.** Bộ nhớ ngoài. **D.** Bộ nhớ trong

**Câu 36.** Một chiếc USB có dung lượng 128 MB. Dung lượng USB đó tương ứng với bao nhiêu KB?

**A.** 128 **B.** 131072 **C.** 1048576 **D.** 4096

**Câu 37.** Hệ thống tin học thực hiện được những chức năng nào sau đây?

**A.** Nhập, xuất thông tin **B.** Xử lí thông tin

**C.** Lưu trữ, truyền thông tin **D.** Tất cả các đáp án trên

**Câu 38.**  Hãy chọn câu trả lời đúng cho THIẾT BỊ RA của máy tính:

**A.** Máy quét, máy in, màn hình, bàn phím. **B.** Máy in, máy chiếu, chuột, loa và tai nghe.

**C.** Màn hình, máy in, máy chiếu, loa và tai nghe. **D.** Màn hình, máy in, máy chiếu, máy quét.

**Câu 40.** Thuật toán có những tính chất nào?

**A.** Tính xác định, tính liệt kê, tính đúng đắn; **B.** Tính xác định, tính liệt kê, tính dừng;

**C.** Tính dừng, tính liệt kê, tính đúng đắn; **D.** Tính dừng, tính xác định, tính đúng đắn

**Câu 41.** Chọn đáp án đúng:

**A.** Bộ nhớ gồm các ô nhớ được đánh số thứ tự bắt đầu từ 1 trở đi

**B.** Bộ nhớ RAM có thể đọc, ghi dữ liệu trong lúc máy tính hoạt động.

**C.** Bộ nhớ ngoài gồm các thiết bị nằm ngoài máy tính

**D.** Bộ nhớ ROM có thể đọc, ghi dữ liệu trong lúc máy tính hoạt động

**Câu 42.** Chọn câu đúng về bài toán trong tin học:

**A.** Có Input là những thông tin cần tìm **B.** Có output là những thông tin đã có

**C.** Input và output của bài toán **D.** Là một việc mà ta muốn máy tính thực hiện

**Câu 43.** Chọn đáp án đúng:

**A.** Máy tính thay thế hoàn toàn con người trong việc tính toán

**B.** Máy tính là một sản phẩm trí tuệ của con người.

**C.** Học tin học là học sử dụng máy tính

**D.** Máy tính xử lí thông tin được mọi thông tin

**Câu 44.**  Phát biểu nào sau đây về RAM là đúng?

**A.** RAM là bộ nhớ ngoài **B.** Dữ liệu trong RAM sẽ mất đi khi tắt máy

**C.** Dữ liệu trong RAM không mất đi khi tắt máy **D.** RAM là thành phần quan trọng nhất của máy tính

**Câu 45.** Khi trình bày thuật toán, ta cần trình bày rõ:

**A.** Input, Output của bài toán đó; **B.** Input, Output và thuật toán để giải bài toán đó;

**C.** Thuật toán để giải bài toán đó; **D.** Mối quan hệ giữa Input và Output của bài toán đó;

**Câu 46.**  1 byte = ?

**A.** 8 bit **B.** 16 bit **C.** 8 byte **D.** 1024 bit

**Câu 47.** Trong tin học thông tin được chia thành mấy dạng chính?

**A.** 2 (Số và phi số) **B.** Rất nhiều dạng

**C.** 3 (Văn bản, hình ảnh, âm thanh) **D.** 4 (Số, văn bản, hình ảnh, âm thanh)

**Câu 48.** Khi biểu diễn thuật toán bằng sơ đồ khối, hình thoi có ý nghĩa gì?

**A.** Quy định trình tự thực hiện các thao tác **B.** Thể hiện thao tác so sánh

**C.** Thể hiện các phép tính toán **D.** Thể hiện các thao tác nhập, xuất dữ liệu

**Câu 49.** Chức năng nào dưới đây **không phải** là chức năng của máy tính điện tử

**A.** Nhận biết được mọi thông tin **B.** Xử lý thông tin

**C.** Lưu trữ thông tin vào các bộ nhớ ngoài **D.** Nhận thông tin

**Câu 50.** Đơn vị cơ bản đo lượng thông tin trong máy tính là:

**A.** Byte **B.** KB **C.** GB **D.** Bit

**Câu 51.** Chọn câu đúng. Dữ liệu là:

**A.** Là những hiểu biết của con người ở ngoài máy tính

**B.** Không có đáp án phù hợp

**C.** Là thông tin đã được đưa vào máy tính

**D.** Những hiểu biết có được của con người

**Câu 52.** Số 3642789,1 viết lại ở dạng dấu phẩy động là số:

**A.** 0.36427891.107 **B.** 3.6427891.106 **C.** 0,36427891.107 **D.** 0.36427891

**Câu 53** Hệ thống tin học là?

**A.** Phần cứng ( hardware) **B.** Phần mềm (software)

**C.** Sự quản lí và điều khiển của con người **D.** Cả A, B và C.

**Câu 54.** Nguyên lí Phôn Nôi man:

**A.** Là nguyên lí hoạt động của máy tính hiện nay

**B.** Là nguyên lí lưu trữ dữ liệu.

**C.** Gồm nguyên lí mã hóa nhị phân, lưu trữ chương trình

**D.** Gồm nguyên lí hoạt động theo chương trình, truy cập theo địa chỉ

**Câu 55** Thiết bị nào vừa là thiết bị vào vừa là thiết bị ra?

**A.** Màn hình **B.** Màn hình cảm ứng, modem

**C.** Modem **D.** Màn hình cảm ứng

**Câu 56.**  Số 3642789,1 viết lại ở dạng dấu phẩy động là số:

**A.** 3.6427891.106 **B.** 0.36427891.107 **C.** 0.36427891 **D.** 0,36427891.107

**Câu 57.** Thiết bị nào dùng để lưu trữ lâu dài dữ liệu và hỗ trợ cho bộ nhớ trong?

**A.** Thiết bị vào. **B.** Bộ nhớ trong **C.** Bộ nhớ ngoài. **D.** Bộ xử lý trung tâm.

**Câu 58.** Hãy chọn câu trả lời đúng cho THIẾT BỊ RA của máy tính:

**A.** Máy quét, máy in, màn hình, bàn phím. **B.** Màn hình, máy in, máy chiếu, loa và tai nghe.

**C.** Máy in, máy chiếu, chuột, loa và tai nghe. **D.** Màn hình, máy in, máy chiếu, máy quét.

**Câu 59.**  Chọn đáp án đúng:

**A.** Máy tính thay thế hoàn toàn con người trong việc tính toán

**B.** Máy tính xử lí thông tin được mọi thông tin

**C.** Máy tính là một sản phẩm trí tuệ của con người.

**D.** Học tin học là học sử dụng máy tính

**Câu 60.**  Hệ thống tin học thực hiện được những chức năng nào sau đây?

**A.** Xử lí thông tin **B.** Nhập, xuất thông tin

**C.** Tất cả các đáp án trên **D.** Lưu trữ, truyền thông tin

**Câu 61.** Khi trình bày thuật toán, ta cần trình bày rõ:

**A.** Input, Output của bài toán đó; **B.** Input, Output và thuật toán để giải bài toán đó;

**C.** Thuật toán để giải bài toán đó; **D.** Mối quan hệ giữa Input và Output của bài toán đó;

**Câu 62.** Trong tin học thông tin được chia thành mấy dạng chính?

**A.** Rất nhiều dạng **B.** 2 (Số và phi số)

**C.** 3 (Văn bản, hình ảnh, âm thanh) **D.** 4 (Số, văn bản, hình ảnh, âm thanh)

**Câu 63.** Phát biểu nào sau đây về RAM là đúng?

**A.** RAM là bộ nhớ ngoài **B.** Dữ liệu trong RAM sẽ mất đi khi tắt máy

**C.** Dữ liệu trong RAM không mất đi khi tắt máy **D.** RAM là thành phần quan trọng nhất của máy tính

**Câu 64.** Thuật toán có những tính chất nào?

**A.** Tính xác định, tính liệt kê, tính dừng; **B.** Tính xác định, tính liệt kê, tính đúng đắn;

**C.** Tính dừng, tính liệt kê, tính đúng đắn; **D.** Tính dừng, tính xác định, tính đúng đắn

**Câu 65.** Thiết bị nào vừa là thiết bị vào vừa là thiết bị ra?

**A.** Màn hình cảm ứng, modem **B.** Màn hình

**C.** Modem **D.** Màn hình cảm ứng

**Câu 66.** Một chiếc USB có dung lượng 128 MB. Dung lượng USB đó tương ứng với bao nhiêu KB?

**A.** 128 **B.** 4096 **C.** 1048576 **D.** 131072

**Câu 67.** Số kí tự chuẩn của bộ mã ASCII là:

**A.** 256 **B.** 255 **C.** 152 **D.** 125

**Câu 68.** Thành phần quan trọng nhất của máy tính là:

**A.** Bộ xử lí trung tâm **B.** Thiết bị vào/ra **C.** Bộ nhớ trong **D.** Bộ nhớ ngoài

**Câu 69.** 1 byte = ?

**A.** 8 bit **B.** 16 bit **C.** 8 byte **D.** 1024 bit

**Câu 70.** Hệ thống tin học là?

**A.** Phần cứng ( hardware) **B.** Phần mềm (software)

**C.** Sự quản lí và điều khiển của con người **D.** Cả A, B và C.

**Câu 71.** Khi biểu diễn thuật toán bằng sơ đồ khối, hình thoi có ý nghĩa gì?

**A.** Thể hiện thao tác so sánh **B.** Quy định trình tự thực hiện các thao tác

**C.** Thể hiện các phép tính toán **D.** Thể hiện các thao tác nhập, xuất dữ liệu

**Câu 72.** Chức năng nào dưới đây **không phải** là chức năng của máy tính điện tử

**A.** Nhận biết được mọi thông tin **B.** Xử lý thông tin

**C.** Lưu trữ thông tin vào các bộ nhớ ngoài **D.** Nhận thông tin

**Câu 73.** Đơn vị cơ bản đo lượng thông tin trong máy tính là:

**A.** Byte **B.** KB **C.** GB **D.** Bit

**Câu 74.** Chọn câu đúng. Dữ liệu là:

**A.** Là những hiểu biết của con người ở ngoài máy tính

**B.** Không có đáp án phù hợp

**C.** Là thông tin đã được đưa vào máy tính

**D.** Những hiểu biết có được của con người

**Câu 75.** Chọn đáp án đúng:

**A.** Bộ nhớ ROM có thể đọc, ghi dữ liệu trong lúc máy tính hoạt động

**B.** Bộ nhớ RAM có thể đọc, ghi dữ liệu trong lúc máy tính hoạt động.

**C.** Bộ nhớ ngoài gồm các thiết bị nằm ngoài máy tính

**D.** Bộ nhớ gồm các ô nhớ được đánh số thứ tự bắt đầu từ 1 trở đi

**Câu 76.** Chọn câu đúng về bài toán trong tin học:

**A.** Là một việc mà ta muốn máy tính thực hiện **B.** Có Input là những thông tin cần tìm

**C.** Input và output của bài toán **D.** Có output là những thông tin đã có

**Câu 77.** Nguyên lí Phôn Nôi man:

**A.** Là nguyên lí hoạt động của máy tính hiện nay

**B.** Là nguyên lí lưu trữ dữ liệu.

**C.** Gồm nguyên lí mã hóa nhị phân, lưu trữ chương trình

**D.** Gồm nguyên lí hoạt động theo chương trình, truy cập theo địa chỉ

**Câu 78.** Dữ liệu trong máy tính đều là số ở hệ đếm nào?

**A.** Thập phân, hexa, nhị phân **B.** Hexa

**C.** Nhị phân **D.** Thập phân

**Câu 79.** Thiết bị vào của máy tính bao gồm

**A.** Màn hình, chuột, máy in, máy quét **B.** Bàn phím, loa và tai nghe, máy chiếu

**C.** Chuột, màn hình, web cam, máy chiếu **D.** Bàn phím, chuột, máy quét, webcam

**Câu 80.** Trong tin học thông tin được chia thành mấy dạng chính?

**A.** Rất nhiều dạng **B.** 4 (Số, văn bản, hình ảnh, âm thanh)

**C.** 2 (Số và phi số) **D.** 3 (Văn bản, hình ảnh, âm thanh)

**Câu 81.** Số 3642789,1 viết lại ở dạng dấu phẩy động là số:

**A.** 0,36427891.107 **B.** 3.6427891.106 **C.** 0.36427891 **D.** 0.36427891.107

**Câu 82.** Đơn vị cơ bản đo lượng thông tin trong máy tính là:

**A.** Byte **B.** Bit **C.** GB **D.** KB

**Câu 83.** Chọn đáp án đúng:

**A.** Máy tính thay thế hoàn toàn con người trong việc tính toán

**B.** Máy tính là một sản phẩm trí tuệ của con người.

**C.** Máy tính xử lí thông tin được mọi thông tin

**D.** Học tin học là học sử dụng máy tính

**Câu 84.** Hệ thống tin học là?

**A.** Phần cứng ( hardware) **B.** Phần mềm (software)

**C.** Sự quản lí và điều khiển của con người **D.** Cả A, B và C.

**Câu 85.** Chức năng nào dưới đây **không phải** là chức năng của máy tính điện tử

**A.** Nhận biết được mọi thông tin **B.** Nhận thông tin

**C.** Xử lý thông tin **D.** Lưu trữ thông tin vào các bộ nhớ ngoài

**Câu 86.** Phát biểu nào sau đây về RAM là đúng?

**A.** RAM là bộ nhớ ngoài **B.** Dữ liệu trong RAM sẽ mất đi khi tắt máy

**C.** Dữ liệu trong RAM không mất đi khi tắt máy **D.** RAM là thành phần quan trọng nhất của máy tính

**Câu 87.** Thuật toán có những tính chất nào?

**A.** Tính xác định, tính liệt kê, tính dừng; **B.** Tính xác định, tính liệt kê, tính đúng đắn;

**C.** Tính dừng, tính liệt kê, tính đúng đắn; **D.** Tính dừng, tính xác định, tính đúng đắn

**Câu 88.** Một chiếc USB có dung lượng 128 MB. Dung lượng USB đó tương ứng với bao nhiêu KB?

**A.** 131072 **B.** 1048576 **C.** 4096 **D.** 128

**Câu 89.** Chọn câu đúng. Dữ liệu là:

**A.** Không có đáp án phù hợp

**B.** Là những hiểu biết của con người ở ngoài máy tính

**C.** Là thông tin đã được đưa vào máy tính

**D.** Những hiểu biết có được của con người

**Câu 90.** Số kí tự chuẩn của bộ mã ASCII là:

**A.** 256 **B.** 255 **C.** 152 **D.** 125

**Câu 91.** Dữ liệu trong máy tính đều là số ở hệ đếm nào?

**A.** Thập phân, hexa, nhị phân **B.** Hexa

**C.** Nhị phân **D.** Thập phân

**Câu 92.** Thiết bị nào dùng để lưu trữ lâu dài dữ liệu và hỗ trợ cho bộ nhớ trong?

**A.** Thiết bị vào. **B.** Bộ nhớ trong **C.** Bộ xử lý trung tâm. **D.** Bộ nhớ ngoài.

**Câu 93.** Khi trình bày thuật toán, ta cần trình bày rõ:

**A.** Thuật toán để giải bài toán đó; **B.** Mối quan hệ giữa Input và Output của bài toán đó;

**C.** Input, Output và thuật toán để giải bài toán đó; **D.** Input, Output của bài toán đó;

**Câu 94.** Thiết bị nào vừa là thiết bị vào vừa là thiết bị ra?

**A.** Màn hình cảm ứng **B.** Màn hình

**C.** Modem **D.** Màn hình cảm ứng, modem

**Câu 95.** Chọn đáp án đúng:

**A.** Bộ nhớ ROM có thể đọc, ghi dữ liệu trong lúc máy tính hoạt động

**B.** Bộ nhớ gồm các ô nhớ được đánh số thứ tự bắt đầu từ 1 trở đi

**C.** Bộ nhớ ngoài gồm các thiết bị nằm ngoài máy tính

**D.** Bộ nhớ RAM có thể đọc, ghi dữ liệu trong lúc máy tính hoạt động.

**Câu 96.** 1 byte = ?

**A.** 8 bit **B.** 16 bit **C.** 1024 bit **D.** 8 byte

**Câu 97.** Chọn câu đúng về bài toán trong tin học:

**A.** Input và output của bài toán **B.** Có Input là những thông tin cần tìm

**C.** Là một việc mà ta muốn máy tính thực hiện **D.** Có output là những thông tin đã có

**Câu 98.** Hệ thống tin học thực hiện được những chức năng nào sau đây?

**A.** Lưu trữ, truyền thông tin **B.** Xử lí thông tin

**C.** Nhập, xuất thông tin **D.** Tất cả các đáp án trên

**Câu 99.** Hãy chọn câu trả lời đúng cho THIẾT BỊ RA của máy tính:

**A.** Màn hình, máy in, máy chiếu, máy quét. **B.** Màn hình, máy in, máy chiếu, loa và tai nghe.

**C.** Máy quét, máy in, màn hình, bàn phím. **D.** Máy in, máy chiếu, chuột, loa và tai nghe.

**Câu 100.** Nguyên lí Phôn Nôi man:

**A.** Là nguyên lí hoạt động của máy tính hiện nay

**B.** Là nguyên lí lưu trữ dữ liệu.

**C.** Gồm nguyên lí mã hóa nhị phân, lưu trữ chương trình

**D.** Gồm nguyên lí hoạt động theo chương trình, truy cập theo địa chỉ